

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Hose:**

**Kháng cự 515**

*Chuyên viên Phân tích*

**Lê Thanh Tùng**



VN-Index tiếp tục điều chỉnh giảm phiên thứ 2 liên tiếp với khối lượng khớp lệnh giảm so với phiên trước đó. Dường như áp lực bán đang có dấu hiệu giảm tại vùng giá thấp và nó là yếu tố hỗ trợ thị trường trong thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, trong cả phiên, lực cầu duy trì yếu đã không tạo nên sự hồi phục của thị trường. Chỉ khi VN-Index tiến sát tới mức 504 - 505 điểm chúng ta mới chứng kiến sự gia tăng khá mạnh của lượng dư mua.

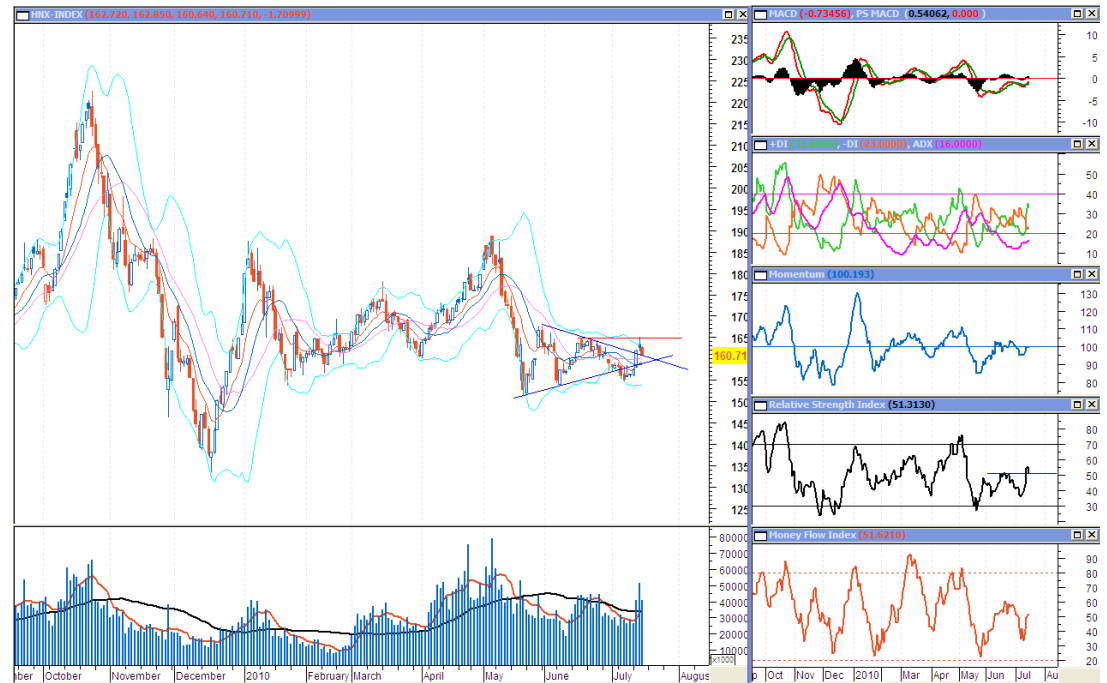
Sau hai phiên tăng giá, hầu hết các cổ phiếu ngành chứng khoán đã điều chỉnh giảm trong phiên hôm nay. Như vậy, trong 3 tuần gần đây, chúng ta đã chứng kiến dòng tiền vận động nhanh qua các nhóm cổ phiếu khác nhau như cổ phiếu sách giáo dục, cổ phiếu cao su, cổ phiếu bất động sản du lịch, cổ phiếu chứng khoán và trong phiên giao dịch hôm nay, một nhóm cổ phiếu thuộc ngành sắt thép đã bắt đầu tăng giá. Sự dịch chuyển nhanh và liên tục của dòng tiền trước hết nó thể hiện nhà đầu tư chưa thật sự tự tin với khả năng tăng kéo dài của thị trường nhưng đồng thời dòng tiền vẫn vận động, tìm kiếm cơ hội trong thị trường và đây là yếu tố quan trọng hỗ trợ giúp VN-Index không giảm sâu.

Theo phân tích kỹ thuật, sau khi hồi phục tại mức 496 điểm, VN-Index đang dao động trên đường xu thế tăng tạm thời. Đồng thời chỉ số này đang nằm dưới mức kháng cự 516 điểm, và có xu hướng giảm xuống test lại khu vực 500-503 điểm. Thị trường vẫn đang dao động trong khu vực 500-516 điểm. Lực mua vào thị trường chưa đủ mạnh để thoát ra khỏi kháng cự 516 điểm.

Với các thông tin và những phân tích hiện tại, chúng tôi nhận thấy thị trường khó khả năng giảm sâu. Tuy nhiên, những biến động VN-Index vẫn thể hiện sự thiếu ổn định và hạn chế của dòng tiền tham gia thị trường và đây sẽ rào cản tăng trưởng. Bán vào những phiên tăng điểm và mua vào ở những phiên giảm điểm vẫn là chiến thuật phù hợp.

## HNX:

**Dòng tiền nóng đang trở lại**



Mặc dù trước 9h45, lực cầu tham gia vào HNX-Index duy trì khá tốt và khiến chỉ số này hồi phục trong phiên lên gần mức tham chiếu. Tuy nhiên, tác động giảm điểm nhanh của VN-Index và áp lực chốt lời ngắn hạn sau 5 phiên tăng giá đã khiến HNX-Index giảm dần về cuối phiên giao dịch cho tới khi chạm mức hỗ trợ 160 điểm.

Tuy hiện tượng giảm điểm diễn ra, nhưng có thể nhận thấy phần lớn cổ phiếu thuộc nhóm in ấn sách giáo dục niêm yết trên HNX đã đồng loạt tăng trần.

Như trong bản tin trước phân tích, cạnh trên của hình mẫu đã đóng vai trò quan trọng trong việc cản đà giảm của HNX-Index. Dấu hiệu đi ngang, ngừng giảm điểm trong hơn nửa tiếng cuối giờ thể hiện lực cầu bắt đáy đối với HNX-Index đang được duy trì tốt. Mặt khác, hiện tượng chỉ số điều chỉnh sau khi vượt qua kháng cự quan trọng là một diễn biến thông thường. Do đó, có thể thấy hiện tượng giảm của HNX-Index trong phiên giao dịch hôm nay chưa thể kết luận về mặt xu thế thị trường.

Trong bản tin trước, chúng tôi đã khuyến nghị nhà đầu tư không giải ngân trong phiên giao dịch sáng nay khi HNX-Index tiến tới kháng cự quan trọng. Với trạng thái giao dịch hiện tại của HNX-Index, chúng tôi nhận thấy chỉ số này được hỗ trợ khá tốt tại mức 158 điểm và 155 điểm. Do đó, nhà đầu tư ngắn hạn có thể căn cứ vào hai mức hỗ trợ này để mua vào hoặc chờ đợi sự bứt phá của chỉ số qua vùng 164 – 167 điểm.

## TIN KINH TẾ

Nguồn: Reuters,  
CNNMoney, CNBC

### Dow Jones, S&P500, Nasdaq



### FTSE 100



### Nikkei 225



### Hang Seng Index



### Shanghai Index



## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters,  
CNNMoney, CNBC

### Giá dầu kỳ hạn



### Giá vàng

Đóng cửa ngày giao dịch hôm qua, Dow Jones tăng điểm phiên thứ 7 liên tiếp, chứng khoán châu Á tăng mạnh. Tại thời điểm ra báo cáo, các chỉ số ở châu Á đang chìm trong sắc đỏ do lo ngại triển vọng kinh tế đang tiếp tục xấu đi.

**FED: giảm lạc quan về triển vọng kinh tế.** Phiên họp đêm hôm qua giờ Việt Nam của FED đã gây thất vọng lớn trong giới đầu sau khi báo cáo về kinh tế của FED được công bố. Cơ quan này đã giảm dự báo tăng trưởng kinh tế năm nay xuống mức 3%-3,5% từ dự báo trước đó 3,2%-3,7%. Ảnh hưởng của tăng trưởng các nền kinh tế bên ngoài và thị trường lao động chậm cải thiện trong nước là nguyên nhân chính khiến sự lạc quan về kinh tế giảm đi. FED cũng trấn an bằng cam kết sẽ tiếp tục các chính sách nới lỏng trong trường hợp tình hình tiếp tục xấu đi, tuy nhiên ngay tại thời điểm này, chưa một động thái cụ thể nào được đưa ra.

Bộ Thương mại Mỹ cho hay, doanh số bán lẻ tháng 6 ở nước này đã giảm 0,5% so với cùng kỳ năm trước, mạnh hơn dự báo, sau khi giảm 1,1% trong tháng 5.

**Trung Quốc: quý II tăng trưởng thấp hơn dự báo.** Công bố sáng nay về GDP quý II của cơ quan thống kê Trung Quốc gây thất vọng lớn trên các thị trường tài chính châu Á, đã có cơ sở để lo ngại về đà hồi phục chậm lại của Trung Quốc. Quý II nền kinh tế thứ 3 thế giới này chỉ tăng trưởng 10,3%, thấp hơn mức kỳ vọng 10,5% và mức 11,9% của quý I/2010. Chính sách thắt chặt của Bắc Kinh trong thời gian gần đây trước lo ngại bong bóng bất động sản và lạm phát đã ảnh hưởng tiêu cực tới tăng trưởng của Trung Quốc. Cũng trong sáng nay, cơ quan thống kê nước này cho biết CPI tháng 6 chỉ tăng 2,9%, thấp hơn tháng trước và kỳ vọng của thị trường lần lượt là 3,1% và 3,3%. Điều này tạo hy vọng Bắc Kinh không tiếp tục thắt chặt chính sách kinh tế.

Tại thời điểm ra báo cáo này, thị trường chứng khoán Thượng Hải đang xuống mức thấp nhất trong vòng 2 tuần trở lại đây.

**Tỷ giá trên thị trường tự do tại Hà Nội sáng nay tăng nhẹ lên mức 19.150/19.180 VND/USD (mua/bán).** Theo phân tích của chúng tôi, lượng USD trong nền kinh tế vẫn đủ đáp ứng nhu cầu ngoại tệ, tuy nhiên do tâm lý găm giữ đô la của người dân và doanh nghiệp, một lượng khá lớn đô la không được đưa ra lưu thông khiến doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn ngoại tệ này. Một nguyên nhân khác khá quan trọng khiến doanh nghiệp mua đô la từ thị trường tự do khiến tình trạng “khan hiếm cục bộ” xảy ra là do việc vay ngoại tệ từ ngân hàng tương đối khó khăn.

Thông tin từ Mỹ và Trung Quốc mới công bố đã ngay lập tức tác động tới giá dầu thô thế giới. **Giá dầu giao dịch phiên buổi sáng nay giờ châu Á giảm xuống dưới 77 USD/thùng.** Hoài nghi về triển vọng kinh tế khiến nhu cầu dầu cơ giá dầu giảm mạnh.

**Vàng thế giới đột ngột tăng sau khi Trung Quốc công bố GDP quý II thấp hơn kỳ vọng.** Giá vàng giao ngay hiện đang ở mức 1.208 USD/ounce tại phiên giao dịch thị trường châu Á. Tuần trước, đỉnh cao nhất trong trước 1.217,85 USD/ounce của giá vàng được xác lập vào thứ Tư tuần trước. Giới phân tích tiếp tục lạc quan về triển vọng trung hạn của giá vàng do những bất ổn tại Eurozone và triển vọng không mấy sáng sủa của kinh tế toàn cầu.

**Giá đồng tạm hồi phục từ mức thấp trong 1 tuần nhưng nỗi lo nhu cầu đồng từ Trung Quốc sẽ giảm đã kìm hãm đà tăng của kim loại đỏ.** Lúc đóng cửa phiên 14, giá đồng giao tháng 9 tại New York tăng 0,3% lên 3,0175 USD/lb.

**Giá đường phiên hôm qua giảm lần đầu tiên sau 2 phiên tăng liên tiếp trước đó** do kỳ vọng tăng trưởng diện tích mía tại Brazil và Ấn Độ sẽ tăng nguồn cung đường thế giới. Trước đó một quan chức Thái Lan dự báo xuất khẩu đường của nước này có thể giảm 20%



trong năm tới do mưa kéo dài khiến trữ lượng đường giảm sút đồng thời nhu cầu nội địa tăng. Giá đường thô ngày 15/7 tại thị trường New York giao dịch ở mức 17,05 US\$/lb.

**Giá hợp đồng cao su tương lai giảm phiên thứ 4 liên tiếp sau khi Trung Quốc công bố tăng trưởng kinh tế chậm lại trong quý II.** Giá cao su giảm cũng do dự báo sản lượng cao su tại khu vực đông Nam Á sẽ tăng. Sản lượng cao su tự nhiên của Malaysia đạt 65.254 tấn trong tháng Năm, tăng 20% so với tháng Tư.

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Cổ phần Tasco	135	4,100,000	20,000	02/08/2010	12/07/2010 đến 26/7/2010
Công ty Điện Gia Lai	261.436	25,852,993	11,500	30/07/2010	Từ 8/7/2010
Công ty Cấp thoát nước và Môi trường số II Vĩnh Phúc	85	4,029,800	10,100	21/07/2010	Từ 2/7/2010 đến 14/7/2010
Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Nông nghiệp An Giang	60	2,698,300	10,100	14/07/2010	Từ 25/6/2010
Công ty Bảo Hiểm BIDV	660	11,512,091	10,200	08/05/2010	0

### Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP thương mại bia Hà Nội	HNX	31.23	13/07/2010
CTCP Lilama 7	HNX	50	09/07/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Miền Trung	HNX	100	07/07/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	07/07/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	06/07/2010
CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre	HSX	117	05/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	02/07/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Khang An	HSX	200	01/07/2010
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	HNX	15.61244	01/07/2010

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Công viên nước Đầm Sen	HSX	84.5	13/07/2010
CTCP Khoáng sản và Cơ khí	HNX	20.23895	13/07/2010
CTCP Sông Đà Cao Cường	HNX		12/07/2010
Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Thắng	HSX	180.25509	09/07/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	HNX	25.9274	09/07/2010
CTCP Cấp nước Chợ Lớn	HSX	130	09/07/2010
Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam	HSX	240.4376	09/07/2010
CTCP Hoàng Hà	HNX	136	09/07/2010
Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HSX	1302	09/07/2010
CTCP Xây lắp và phát triển dịch vụ bưu điện Quảng Nam	HNX	15	08/07/2010

CTCP Vận tải Vinaconex	HNX	200	08/07/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1000	08/07/2010
CTCP Y Dược phẩm Vimedimex.	HSX	81.41196	07/07/2010
CTCP Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử- Viễn thông	HSX	177	05/07/2010

### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đầu tư và xây dựng Viwaseen Huế	VHH	HNX	60.00		28/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển hạ tầng Vinaconex	VCH	HNX	20.00		27/07/2010
CTCP Khoáng sản Bình Thuận Hamico	KSA	HSX	128.69		27/07/2010
CTCP Đầu tư và Thương mại PFV	PFV	UPCOM	600.00		23/07/2010
Công ty Chứng khoán Dầu khí	PSI	HNX	485.00		21/07/2010
CTCP Dược Lâm Đồng	LDP	HNX	17.00		20/07/2010
CTCP Chứng khoán Hòa Bình	HBS	HNX	300.00		16/07/2010
Công ty cổ phần Đệ Tam	DTA	HSX	100.00		16/07/2010

Nguồn: HSX, HSX

### Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Trong phiên giao dịch hôm nay, ở nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn và trung bình chỉ có PGD và PVD là tăng điểm (đều tăng 200 đồng). Các mã cổ phiếu còn lại giảm điểm, trong đó PVX giảm nhiều nhất, mất 1.100 đồng (giảm 3,57%) và đóng cửa tại 29.700 đồng. Nhóm cổ phiếu có vốn hóa nhỏ, đáng chú ý là mã cổ phiếu PDC tăng trần sau nửa giờ giao dịch và mức trần này được duy trì tới cuối phiên. Với gần 1 triệu đơn vị được giao dịch, PDC tăng 1.100 đồng (tương đương 6,67%) so với giá bình quân phiên hôm qua. Ngoài ra, một số mã khác cũng tăng điểm phiên hôm nay là PVC tăng 1.900 đồng (4,82%), PGS tăng 1.400 đồng (4,22%), PXM tăng 0,47% và PXT tăng 1,46%. Còn lại các mã PVA, PVE, PHH, PVL, ICG, PVR ... đều giảm điểm.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 15/07:

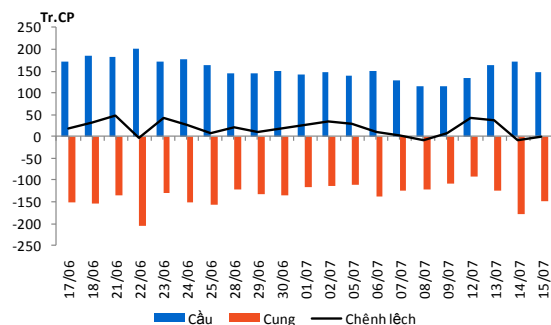
Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30.2	17,676	-1.31	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	29.0	14,520	-4.61	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	15.5	4,430	-1.90	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	17.6	83,390	6.67	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	24.8	44,857	-0.80	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	38.6	11,784	0.52	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	34.6	45,100	4.22	HNX
PHH	Công ty CP Hồng Hà Dầu khí	28.4	10,870	-1.73	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	14.9	26,225	7.19	UPCOM
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	13.8	7,158	6.98	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	74.0	38,370	-1.60	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	41.3	92,260	4.82	HNX

PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	48.0	10,630	0.42	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	27.5	17,480	-1.08	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	27.1	3,887	-1.45	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	21.9	4,200	-3.10	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	25.6	4,320	-1.54	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	27.9	22,860	-2.11	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	24.7	15,330	-3.14	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	31.1	4,820	-2.20	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	15.0	50,920	-1.32	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	29.7	145,860	-3.57	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	30.5	73,430	0.00	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	21.4	17,513	0.47	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	21.6	13,411	-1.37	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	20.9	50,928	1.46	HSX

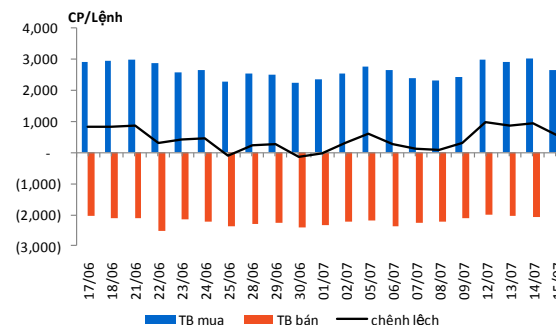


## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

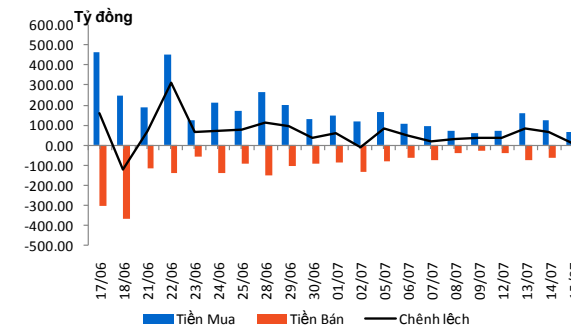
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



### HSX

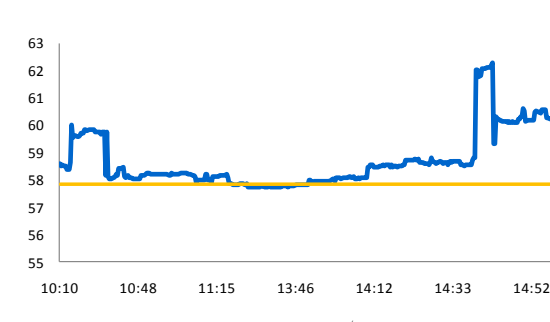
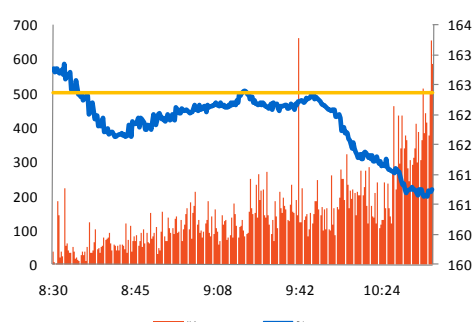
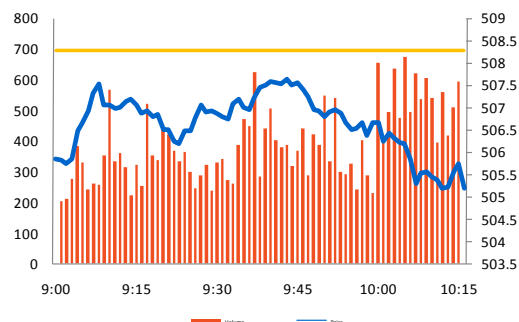
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	505.19 ↓	-2.15	-0.42%
KLGD (triệu ck)	42.69 ↓	-10.51	-19.76%
GTGD (tỷ đồng)	1,259.20 ↓	-337.26	-21.13%
Tổng cung (triệu ck)	78.92 ↓	-24.81	-23.92%
Tổng cầu (triệu ck)	80.56 ↓	-6.24	-7.19%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.32 ↓	-1.48	-52.83%
KL bán (triệu ck)	1.64 ↑	0.02	1.10%
Giá trị mua (tỷ đồng)	59.33 ↓	-57.87	-49.38%
Giá trị bán (tỷ đồng)	53.91 ↓	-0.42	-0.77%

### HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	160.71 ↓	-1.71	-1.05%
KLGD (triệu ck)	42.11 ↓	-10.16	-19.43%
GTGD (tỷ đồng)	1,237.10 ↓	-232.45	-15.82%
Tổng cung (triệu ck)	69.48 ↓	-5.73	-7.62%
Tổng cầu (triệu ck)	67.87 ↓	-16.27	-19.34%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.21 ↓	-0.07	-23.69%
KL bán (triệu ck)	0.14 ↓	-0.03	-18.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	6.19 ↓	-2.05	-24.90%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.63 ↓	-0.26	-4.46%

### UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	60.30 ↑	1.67	2.85%
KLGD (triệu ck)	1.33 ↓	-0.76	-36.28%
GTGD (tỷ đồng)	25.53 ↓	-8.30	-24.52%
Tổng cung (triệu ck)	2.37 ↓	-0.23	-8.94%
Tổng cầu (triệu ck)	3.09 ↑	0.40	14.72%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↓	0.00	-20.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.03 ↑	0.00	5.03%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



## HSX

### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
OGC	40,000	40,100	0.25	83,758
ASM	56,000	58,000	3.57	52,412
STB	17,200	17,200	0.00	50,866
NTB	28,000	28,900	3.21	40,842
VNE	25,200	24,000	-4.76	38,608

### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KSB	60,500	63,500	3,000	4.96
CTI	46,500	48,800	2,300	4.95
KHA	24,300	25,500	1,200	4.94
PIT	20,400	21,400	1,000	4.90
TNT	30,600	32,100	1,500	4.90

### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
STG	41,000	39,000	-2,000	-4.88
VNE	25,200	24,000	-1,200	-4.76
VNI	28,500	27,200	-1,300	-4.56
APC	22,000	21,000	-1,000	-4.55
OPC	49,000	47,100	-1,900	-3.88

### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	9,609	VNE	9,312
HAG	5,054	VIC	7,710
TDH	4,468	GMD	4,800
SSI	3,630	FPT	4,721
LCG	2,509	NTB	2,660

## HNX

### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	34,500	32,400	-6.09	68,543
KLS	19,500	19,100	-2.05	62,991
VGS	21,300	22,000	3.29	45,244
PVX	30,800	29,700	-3.57	43,625
SHN	33,200	34,300	3.31	38,261

### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HDO	24,300	26,000	1,700	7.00
DST	14,300	15,300	1,000	6.99
LM3	21,500	23,000	1,500	6.98
BTH	23,000	24,600	1,600	6.96
HHC	60,700	64,900	4,200	6.92

### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SAP	17,200	16,000	-1,200	-6.98
SD6	50,300	46,800	-3,500	-6.96
NHA	48,900	45,500	-3,400	-6.95
KHB	65,000	60,500	-4,500	-6.92
V21	59,400	55,300	-4,100	-6.90

### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
CVT	1,530	NTP	1,220
S99	766	PTS	929
BHC	555	DNY	407
TC6	518	S74	334
TV2	457	CTN	331

## UPCOM

### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
UDJ	23,900	25,200	5.44	8,510
PSB	13,900	14,900	7.19	3,726
API	18,100	18,500	2.21	1,922
TNM	16,400	16,000	-2.44	1,572
PSP	12,900	13,800	6.98	952

### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HU1	29,200	32,100	2,900	9.93
NBW	32,500	35,700	3,200	9.85
DAP	31,500	34,600	3,100	9.84
BTW	47,900	52,600	4,700	9.81
CFC	28,600	31,400	2,800	9.79

### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HDM	13,200	11,900	-1,300	-9.85
TNB	38,600	34,800	-3,800	-9.84
VT1	26,600	24,000	-2,600	-9.77
IHK	18,000	16,500	-1,500	-8.33
DGT	21,300	20,000	-1,300	-6.10

### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	26		0



## KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

#### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



**PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Phòng giao dịch số 2:*

**Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312**

*Phòng giao dịch số 3*

**Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874**

*Phòng giao dịch số 4*

**Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**